

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Kiểm tra Khảo sát vào lớp 10

MÔN TOÁN

Bài thi: Ngày thi:/...../20.....

7. Số báo danh

--	--	--	--	--	--

8. Mã đề thi

--	--	--

Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 1	1. Hội đồng thi:
Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 2	2. Điểm thi:
	3. Phòng thi số:.....Lớp.....
	4. Họ tên thí sinh:

	5. Ngày sinh:/...../..... (Nam/Nữ)
	6. Chữ ký của thí sinh:

0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9	9	9	9	9

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.

PHẦN I

Câu 1		Câu 2		Câu 3	
Đúng	Sai	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	a)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
b)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	b)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
c)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	c)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
d)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	d)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

PHẦN II

Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7																				
<table border="1"><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr></table>						<table border="1"><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr></table>						<table border="1"><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr></table>						<table border="1"><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr></table>					
— <input type="radio"/>	— <input type="radio"/>	— <input type="radio"/>	— <input type="radio"/>																				
9 <input type="radio"/>	9 <input type="radio"/>	9 <input type="radio"/>	9 <input type="radio"/>																				
0 <input type="radio"/>	0 <input type="radio"/>	0 <input type="radio"/>	0 <input type="radio"/>																				
1 <input type="radio"/>	1 <input type="radio"/>	1 <input type="radio"/>	1 <input type="radio"/>																				
2 <input type="radio"/>	2 <input type="radio"/>	2 <input type="radio"/>	2 <input type="radio"/>																				
3 <input type="radio"/>	3 <input type="radio"/>	3 <input type="radio"/>	3 <input type="radio"/>																				
4 <input type="radio"/>	4 <input type="radio"/>	4 <input type="radio"/>	4 <input type="radio"/>																				
5 <input type="radio"/>	5 <input type="radio"/>	5 <input type="radio"/>	5 <input type="radio"/>																				
6 <input type="radio"/>	6 <input type="radio"/>	6 <input type="radio"/>	6 <input type="radio"/>																				
7 <input type="radio"/>	7 <input type="radio"/>	7 <input type="radio"/>	7 <input type="radio"/>																				
8 <input type="radio"/>	8 <input type="radio"/>	8 <input type="radio"/>	8 <input type="radio"/>																				
9 <input type="radio"/>	9 <input type="radio"/>	9 <input type="radio"/>	9 <input type="radio"/>																				

MÔN TOÁN

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

1. Thí sinh cần giữ Phiếu cho phẳng, không bôi bẩn, không làm nhàu, rách nát;
2. Ghi đầy đủ, rõ ràng các mục từ mục 1 đến mục 8;
3. Số báo danh ghi tại mục 7 là 6 chữ số cuối;
4. Tại mục 7 và 8, ngoài việc ghi chữ số vào ô trống, học sinh nhất thiết phải tô kín các ô tròn trong bảng phía dưới tương ứng với chữ số đã ghi;
5. Thí sinh tô đáp án lựa chọn cho mỗi câu hỏi/ý hỏi trên đề thi vào vị trí tương ứng ở trên đề thi. Trong đó:

a) Phần I: Thí sinh tô vào ô tương ứng với đáp án đúng hoặc sai đối với mỗi ý trong từng câu hỏi của đề thi.

Ví dụ: Phần I, Câu 1 thí sinh chọn ý a – đúng; ý b – sai; ý c – đúng; ý d – đúng thì tô như Hình 1 dưới đây.

b) Phần II: Thí sinh ghi đáp án vào ô đồng thời tô đáp án vào các ô tương ứng ở phía dưới. Thí sinh tô bắt đầu từ trái sang phải và bỏ trống các ô bên phải nếu không dùng đến.

Ví dụ 1: Phần II, Câu 4 thí sinh chọn đáp án là “-1,5” thì tô và ghi như Hình 2 dưới đây.

Ví dụ 2: Phần II, Câu 4 thí sinh chọn đáp án là “1,5” thì tô và ghi như Hình 3 dưới đây.

PHẦN I

Câu 1

Đúng Sai

a)	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>
b)	<input type="radio"/>	<input checked="" type="radio"/>
c)	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>
d)	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>

Hình 1

PHẦN II

Câu 4

- 1 , 5

-	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
,	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>
0	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
1	<input type="radio"/>	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
2	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
3	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
4	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
5	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input checked="" type="radio"/>
6	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
7	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
8	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
9	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

Hình 2

PHẦN II

Câu 4

1 , 5

-	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
,	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
0	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
1	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
2	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
3	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
4	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
5	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input checked="" type="radio"/>	<input type="radio"/>
6	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
7	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
8	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
9	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

Hình 3

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

MÔN TIẾNG ANH

Bài thi..... Ngày thi...../...../20.....

7. Số báo danh

8. Mã đề thi

Họ tên, chữ ký của CBCT1

Họ tên, chữ ký của CBCT2

1. Họ và tên:.....
2. Ngày sinh:.....
3. Lớp :.....
4. Phòng thi:.....
5. Kỳ thi:.....
6. Chữ ký học sinh:.....

0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9	9	9	9

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau của Phiếu này

Số phách:



PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM

ĐIỂM TN

- | | | | | | | | | | | | | | | |
|----|-----|-----|-----|-----|----|-----|-----|-----|-----|----|-----|-----|-----|-----|
| 1 | (A) | (B) | (C) | (D) | 13 | (A) | (B) | (C) | (D) | 25 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 2 | (A) | (B) | (C) | (D) | 14 | (A) | (B) | (C) | (D) | 26 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 3 | (A) | (B) | (C) | (D) | 15 | (A) | (B) | (C) | (D) | 27 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 4 | (A) | (B) | (C) | (D) | 16 | (A) | (B) | (C) | (D) | 28 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 5 | (A) | (B) | (C) | (D) | 17 | (A) | (B) | (C) | (D) | 29 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 6 | (A) | (B) | (C) | (D) | 18 | (A) | (B) | (C) | (D) | 30 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 7 | (A) | (B) | (C) | (D) | 19 | (A) | (B) | (C) | (D) | 31 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 8 | (A) | (B) | (C) | (D) | 20 | (A) | (B) | (C) | (D) | 32 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 9 | (A) | (B) | (C) | (D) | 21 | (A) | (B) | (C) | (D) | 33 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 10 | (A) | (B) | (C) | (D) | 22 | (A) | (B) | (C) | (D) | 34 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 11 | (A) | (B) | (C) | (D) | 23 | (A) | (B) | (C) | (D) | 35 | (A) | (B) | (C) | (D) |
| 12 | (A) | (B) | (C) | (D) | 24 | (A) | (B) | (C) | (D) | | | | | |

Số phách:

PHẦN 2: TỰ LUẬN

- Questions 36:.....
- Questions 37:.....
- Questions 38:.....
- Questions 39:.....
- Questions 40:.....
- Questions 41:.....
- Questions 42:.....
- Questions 43:.....
- Questions 44:.....
- Questions 45:.....

ĐIỂM TỰ LUẬN

Chữ ký

Thí sinh không viết vượt quá đường này!

